

Số: 3349 /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Cây trồng

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành kèm theo Quyết số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam giai đoạn 2015 - 2017;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 3563/QĐ-HVN ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-HVN ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam về việc thành lập Bệnh viện Cây trồng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

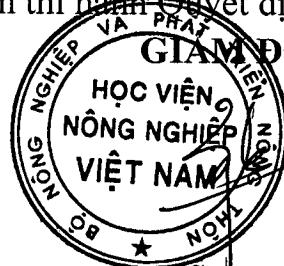
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Cây trồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Giám đốc Bệnh viện Cây trồng, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT (để b/c);
- Lưu: VT, TC, LT(7)



Nguyễn Thị Lan



ĐIỀU LỆ
Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Cây trồng
Theo Quyết định số 3349/QĐ-HVN ngày 09 tháng 9 năm 2019
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Chương I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Vị trí pháp lý

1. Bệnh viện Cây trồng (sau đây gọi tắt là Bệnh viện) là đơn vị thuộc Học viện Nông nghiệp Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện), có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo nguyên tắc đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ và đào tạo có thu, tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và Học viện về các hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

2. Tên tổ chức

- Tên viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Bệnh viện Cây trồng;
- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: VNUA Plant Clinic (tên viết tắt: VPC)

3. Trụ sở chính của Bệnh viện đặt tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Bệnh viện làm việc theo chế độ thủ trưởng; mọi hoạt động của Bệnh viện phải tuân thủ các quy định của Học viện và pháp luật.

2. Trong phân công công việc, mỗi việc chỉ giao một bộ phận chức năng/chuyên môn chủ trì, Trưởng bộ phận chức năng/chuyên môn phải chịu trách nhiệm chính về công việc được giao. Người lao động trong Bệnh viện phải thực hiện các công việc đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; tuân thủ trình tự, thủ tục và thời gian theo đúng quy định. Trường hợp đột xuất hoặc có yêu cầu khác của Học viện phải xin ý kiến Giám đốc Bệnh viện để giải quyết.

3. Phát huy năng lực và sở trường của người lao động, đề cao trách nhiệm trong phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Chế độ, cách thức làm việc, quan hệ công tác, trình tự giải quyết công việc thực hiện theo Điều lệ này và quy định, quy chế của Học viện.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

1. Chẩn đoán, chữa bệnh và tư vấn phòng, chống bệnh cho cây trồng.
2. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học kỹ thuật, cung cấp các dịch vụ và kỹ thuật chất lượng cao, tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và thực hiện các dịch vụ liên quan đến sức khỏe cây trồng theo quy định của Học viện và pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Học viện.
2. Tổ chức thực hiện các chức năng được nêu tại Điều 3 của Điều lệ này.
3. Thực hiện các hoạt động dịch vụ liên quan đến sức khỏe cây trồng bao gồm:

- a) Chẩn đoán sinh vật gây hại cây trồng;
- b) Xét nghiệm các yếu tố dinh dưỡng đất, nước, cây;
- c) Tư vấn quản lý sức khỏe cây trồng;
- d) Đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ/chứng nhận cây giống, hạt giống sạch bệnh;
- e) Cung cấp vật tư nông nghiệp phục vụ quản lý sức khỏe cây trồng bao gồm: dụng cụ và thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ trồng và chăm sóc cây trồng, chế phẩm sinh học, phân bón và các dịch vụ khác liên quan đến cây xanh đô thị, cây cảnh quan.

Điều 5. Quyền hạn

1. Xây dựng và tổ chức triển khai chiến lược, chương trình, kế hoạch và mục tiêu phát triển của Bệnh viện trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
2. Tham gia tuyển chọn hoặc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao.
3. Hợp tác với các đơn vị và cá nhân trong và ngoài nước cung cấp các dịch vụ tư vấn, nghiên cứu, bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn đáp ứng nhu cầu của xã hội theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Học viện.
4. Hợp tác, liên doanh, nhận tài trợ từ tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để hoạt động khoa học và công nghệ và hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật và của Học viện.
5. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, Học viện về sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

6. Công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật và của Học viện.

7. Quyết định tổ chức bộ máy, số người làm việc, tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với cá nhân để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và định hướng phát triển của Bệnh viện theo đúng quy định của Nhà nước và của Học viện. Quyết định thành lập, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo các đơn vị thuộc Bệnh viện.

8. Quyết định mức lương, phụ cấp lương và các chế độ ưu đãi cụ thể khác đối với cá nhân làm việc tại Bệnh viện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

9. Thực hiện cơ chế quản lý tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước, Học viện và Quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

10. Được vay vốn của các tổ chức, cá nhân để đầu tư mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng các hoạt động của Bệnh viện và chịu trách nhiệm trả nợ vay theo quy định. Quản lý tài sản, vật tư, và nhân lực lao động của Bệnh viện được Học viện giao theo quy định của pháp luật và Học viện.

Điều 6. Nghĩa vụ

1. Thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ, các dịch vụ liên quan đến sức khỏe cây trồng theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện hợp đồng khoa học và công nghệ đã ký kết, nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao.

3. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc sử dụng kinh phí và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

4. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động và sử dụng kinh phí đầu tư, nhận ủy thác cho khoa học và công nghệ đúng pháp luật.

5. Đăng ký, lưu trữ và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.

7. Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp và giữ bí mật nhà nước của cá nhân, tổ chức trong hoạt động khoa học công nghệ, đào tạo.

8. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính và quản lý theo quy định của Học viện.

9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra, thanh tra theo quy định.

10. Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp và giữ bí mật nhà nước của cá nhân, tổ chức trong hoạt động khoa học công nghệ, đào tạo.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Học viện giao.

Chương III TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 7. Cơ cấu và tổ chức của Bệnh viện

Cơ cấu tổ chức của Bệnh viện bao gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Khoa chuyên môn, phòng chức năng, phòng dịch vụ và chuyển giao khoa học công nghệ.

Điều 8. Giám đốc và Phó Giám đốc

1. Bệnh viện có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.
2. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Bệnh viện. Giám đốc và các Phó Giám đốc do Giám đốc Học viện bổ nhiệm, miễn nhiệm.
3. Nhiệm kỳ Giám đốc Bệnh viện theo nhiệm kỳ Giám đốc Học viện và có thể được bổ nhiệm lại. Nhiệm kỳ của Phó Giám đốc theo nhiệm kỳ của Giám đốc Bệnh viện và có thể được bổ nhiệm lại. Quy định về giới thiệu và bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc theo quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm của Học viện.
4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc
 - a) Chỉ đạo, quản lý và điều hành mọi hoạt động của Bệnh viện theo chế độ thủ trưởng;
 - b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Học Viện về hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bệnh viện;
 - d) Quyết định số lượng người làm việc, vị trí quản lý các phòng, khoa; về tiêu chuẩn và tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động của Bệnh viện; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thuê đảm nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị thuộc Bệnh viện;
 - e) Quyết định về mức lương, phụ cấp theo lương và các chế độ đãi ngộ cụ thể đối với cá nhân làm việc tại Bệnh viện tuân thủ Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện;
 - f) Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc của của Bệnh viện theo quy định của pháp luật và Học viện;
 - g) Thực hiện công tác đối ngoại đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
 - h) Mời các nhà khoa học và cộng tác viên trong và ngoài nước đến Bệnh viện làm việc theo đúng quy định.
5. Phó Giám đốc giúp Giám đốc trong các lĩnh vực công tác được Giám đốc giao; được quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công việc được giao.
6. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền quản lý và điều hành hoạt động của Bệnh viện.

Điều 9. Các bộ phận công tác

1. Bộ phận chức năng

- a) Phòng Hành chính Tổng hợp.
- b) Phòng Đào tạo.
- c) Phòng Chuyên gia.
- d) Phòng Nuôi cây sạch bệnh.
- e) Khu lưu trữ cây sạch bệnh.

2. Bộ phận chuyên môn

- a) Khoa Khám bệnh tổng hợp cây trồng.
- b) Khoa Bệnh truyền nhiễm, côn trùng và động vật hại nông nghiệp.
- c) Khoa Sinh lý và dinh dưỡng cây trồng.
- d) Khoa Dự tính và dự báo sâu bệnh.
- e) Khoa Chẩn đoán hình ảnh.
- f) Khoa Điều trị và phục hồi sức khỏe cây trồng

3. Bộ phận dịch vụ và chuyển giao khoa học công nghệ

- a) Phòng Tư vấn sức khỏe cây trồng.
- b) Phòng Nghiên cứu và phát triển các dịch vụ phục vụ sức khỏe cây trồng, cây xanh đô thị và cây cảnh quan.
- c) Siêu thị vật tư nông nghiệp

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận chức năng và chuyên môn, số lượng và tên gọi của các bộ phận chức năng và chuyên môn có thể thay đổi trong quá trình xây dựng và phát triển Bệnh viện. Việc thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các tổ, bộ phận chức năng và chuyên môn do Giám đốc Bệnh viện quyết định.

Viên chức và người lao động của Bệnh viện thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc Bệnh viện phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bệnh viện, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Ban Chuyên gia

1. Ban Chuyên gia của Bệnh viện do Giám đốc Bệnh viện thành lập bao gồm một số chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước về các chuyên môn bệnh cây, côn trùng, dinh dưỡng cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, dự tính dự báo sâu bệnh hại cây trồng.

2. Ban Chuyên gia có nhiệm vụ giúp Giám đốc Bệnh viện xác định chiến lược, kế hoạch, đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động chung và trực tiếp hỗ trợ cho các bộ phận nghiên cứu trong các dự án nghiên cứu và đào tạo và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật liên quan đến sức khỏe cây trồng.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự, thủ tục thành lập, lựa chọn thành viên Ban Chuyên gia do Giám đốc Bệnh viện quy định.

4. Quyền lợi và các chế độ của các thành viên trong Hội đồng được thực hiện theo quy định hiện hành và Quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

Điều 11. Nhân lực của Bệnh viện

1. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động và người làm việc kiêm nhiệm, cộng tác viên.
2. Quyền và nhiệm vụ của người lao động trong Bệnh viện
 - a) Được hưởng các quyền của người lao động theo quy định của pháp luật; được tạo điều kiện học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ;
 - b) Được đánh giá, phân loại hàng năm về việc thực hiện nhiệm vụ của mình; được xét thi đua, khen thưởng theo quy định;
 - c) Thực hiện nội quy, quy chế, quy định của Bệnh viện, Học viện và của Nhà nước;
 - d) Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và các công việc được giao;
 - e) Tham gia góp ý kiến vào việc phát triển Bệnh viện, Học viện; tham gia xây dựng các nội quy, quy chế, quy định và giải quyết những vấn đề có liên quan, tham gia đánh giá kết quả hoạt động của Bệnh viện, Học viện;
 - f) Người lao động theo đánh giá, phân loại hàng năm không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc vi phạm pháp luật, kỷ luật lao động bị xem xét, xử lý theo quy định.
 - g) Bảo vệ lợi ích, giữ gìn và phát triển thương hiệu của Học viện trong các quan hệ giao dịch, hợp tác với tổ chức, cá nhân ngoài Học viện. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp và giữ bí mật nhà nước của cá nhân, tổ chức trong hoạt động khoa học công nghệ, đào tạo.

Chương IV CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH

Điều 12. Quản lý tài chính và tài sản

Bệnh viện Cây trồng thực hiện cơ chế quản lý và sử dụng tài chính, tài sản theo các quy định của Bệnh viện, Học viện và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Nguồn tài chính của Bệnh viện

Nguồn tài chính của Bệnh viện gồm các nguồn sau:

1. Phí dịch vụ chẩn đoán, xét nghiệm sinh vật gây hại cây trồng.
2. Phí tư vấn quản lý và khắc phục các vấn đề liên quan đến sức khỏe cây trồng đã được xác định.
3. Thu từ siêu thị vật tư nông nghiệp, các dịch vụ khác liên quan đến sức khỏe cây trồng, cây xanh đô thị và cây cảnh quan.
4. Kinh phí từ các đền tài, chương trình nghiên cứu và kinh phí từ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
5. Các nguồn tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
6. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 14. Các khoản chi

Các khoản thu của Bệnh viện sẽ được sử dụng vào các mục đích sau:

1. Trả tiền lương, tiền công, thù lao, đóng bảo hiểm bắt buộc cho người lao động làm việc trong Bệnh viện.
2. Chi phí hoạt động của Bệnh viện.
3. Mua sắm, thuê các phương tiện vật chất - kỹ thuật cần thiết cho hoạt động của Bệnh viện.
4. Các khoản chi khác theo quy định hiện hành của pháp luật.
5. Thực hiện trích lập các quỹ theo quy định.

Điều 15. Chế độ quản lý tài chính

Bệnh viện có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản của bệnh viện; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, trích lập các quỹ và thực hiện chế độ kế toán, tài chính theo quy định của pháp luật và của Học viện.

Điều 16. Tài sản của Bệnh viện

1. Tài sản của Bệnh viện được Học viện Nông nghiệp Việt Nam giao và các tài sản khác được Bệnh viện tự trang bị. Bệnh viện chịu trách nhiệm quản lý các loại tài sản và kiểm kê tài sản theo đúng giá trị hiện hành của Nhà nước.

2. Các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và các tài sản trí tuệ khác hình thành từ nguồn vốn tự đầu tư của Bệnh viện thuộc quyền sở hữu của Bệnh viện và được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.

3. Các tài sản và nguồn thu chính của Bệnh viện được hình thành nhằm phục vụ các mục đích phù hợp với điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp không được chuyển thành sở hữu cá nhân dưới mọi hình thức.

Chương V GIẢI THỂ

Điều 17. Giải thể

Bệnh viện giải thể trong các trường hợp sau:

1. Tự nguyện chấm dứt hoạt động.
2. Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký khoa học và công nghệ.
3. Hoạt động không có hiệu quả, không có khả năng thực hiện chức năng nhiệm vụ của Bệnh viện trong thời gian dài.
4. Vi phạm quy định, quy chế của Học viện đến mức phải giải thể.
5. Vi phạm pháp luật đến mức phải giải thể.

Học viện sẽ xem xét quyết định việc đình chỉ hoạt động hoặc giải thể Bệnh viện. Trong trường hợp giải thể, Bệnh viện sẽ thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và của Học viện. Toàn bộ các tài sản của Bệnh viện sau khi thanh toán các khoản công nợ và đóng góp của các thành viên (nếu có), sẽ được trao lại cho Học viện.

Chương VI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Quan hệ nội bộ trong Bệnh viện

1. Bệnh viện hoạt động theo chế độ thủ trưởng.
2. Các phòng, khoa trong Bệnh viện có chức năng tham mưu và giúp Giám đốc Bệnh viện điều hành và triển khai các hoạt động của Bệnh viện theo từng lĩnh vực được phân công. Quan hệ giữa các phòng, khoa trong Bệnh viện là quan hệ ngang cấp. Các phòng, khoa thuộc Bệnh viện phối hợp hoạt động để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 19. Quan hệ giữa Bệnh viện với Học viện

1. Giám đốc Bệnh viện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Học viện về mọi hoạt động của Bệnh viện.
2. Quan hệ giữa Bệnh viện với các đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện là quan hệ đồng cấp, phối hợp hoạt động nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao.
3. Trường hợp không thống nhất trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ với các đơn vị thuộc, trực thuộc Học viện, cần xin ý kiến của Giám đốc Học viện.

Chương VII CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO VÀ KỶ LUẬT LAO ĐỘNG

Điều 20. Chế độ thông tin

Bệnh viện có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Học viện và các cơ quan, tổ chức có liên quan về các hoạt động của Bệnh viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 21. Chế độ báo cáo

1. Thực hiện báo cáo chương trình công tác tháng, quý, năm và các báo cáo đột xuất cho Học viện theo quy định.
2. Phó Giám đốc Bệnh viện báo cáo Giám đốc Bệnh viện
 - a) Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, những việc cần xin ý kiến của Giám đốc Bệnh viện;
 - b) Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi Giám đốc Bệnh viện ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị, cuộc họp đó.

3. Các phòng, khoa báo cáo Giám đốc Bệnh viện

a) Trưởng các phòng, khoa thuộc Bệnh viện phải thực hiện chế độ thông tin báo cáo Giám đốc Bệnh viện theo quy định của Bệnh viện;

b) Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp của Bệnh viện có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, các phòng, khoa thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và tổ chức khai thác thông tin phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Giám đốc Bệnh viện.

Điều 22. Chế độ kỷ luật lao động

Người lao động của Bệnh viện phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về chế độ kỷ luật lao động, bao gồm:

1. Nghiêm túc chấp hành sự điều động, phân công nhiệm vụ của Giám đốc Học viện, Giám đốc Bệnh viện.

2. Bảo đảm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ, không trốn tránh trách nhiệm được giao.

3. Không tiết lộ thông tin liên quan đến các hoạt động, các chương trình công tác của Bệnh viện khi chưa được sự đồng ý của Giám đốc Bệnh viện.

4. Sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc, có mặt đúng giờ tại Bệnh viện theo quy định. Không sử dụng thời gian làm việc của Bệnh viện để làm việc riêng. Không đi muộn, về sớm, tự tập gây mất trật tự trong Bệnh viện, Học viện.

5. Khi tham gia các cuộc họp phải thể hiện thái độ nghiêm túc, phát biểu ý kiến phải trên tinh thần xây dựng, không làm việc riêng trong giờ họp. Trường hợp có nhiệm vụ đột xuất không thể tiếp tục tham dự cuộc họp, phải báo cáo và được sự đồng ý của chủ tọa cuộc họp.

6. Trong quan hệ công tác phải tuân thủ thứ bậc hành chính, chấp hành quy chế làm việc và thể hiện rõ chính kiến của cá nhân, cấp dưới phải nghiêm túc chấp hành ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

7. Không được tự ý bỏ việc; nghỉ việc riêng phải báo cáo theo quy định; khi đi ra ngoài Bệnh viện trong giờ làm việc phải báo cáo rõ lý do và được sự đồng ý của Giám đốc Bệnh viện.

8. Không được tự ý đưa khách vào nơi làm việc.

9. Thực hiện nghiêm quy định về văn hóa công sở và các nội quy, quy chế, quy định khác về trách nhiệm, nghĩa vụ của người lao động và những điều người lao động không được làm.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Những nội dung khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Cây trồng không được nêu tại Điều lệ này thì áp dụng theo các quy định pháp luật khác liên quan hoặc Giám đốc Học viện xem xét quyết định.

3. Trong quá trình hoạt động, Điều lệ này có thể được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với điều kiện thực tế. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ do Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Bệnh viện Cây trồng./.



Nguyễn Thị Lan

